

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 01/THUY TAM MOC/2019

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Thủy Tâm Mộc

Địa chỉ: Đội 9 Ninh Vũ, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0845627777

Mã số doanh nghiệp: 05f8006797 đăng ký lần đầu ngày 4/7/2019, nơi cấp phòng Tài chính - Kế hoạch Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 10/2019/CNĐDK - CT ngày cấp: 14/8/2019, Nơi cấp: Ủy ban nhân dân huyện Khoái Châu.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: Nước Enzyme S7
2. Thành phần: Mật ong, quả chuối, quả sung.
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 10 ngày kể từ ngày sản xuất.
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng trong lọ thủy tinh đạt QCVN 12-4:2015/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn đối với bao bì, dụng cụ làm bằng thủy tinh, gốm, sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm. Thể tích: 250ml, 300 ml, 310 ml, 330 ml, 350 ml, 500 ml, 1 lít, 1.5 lít.

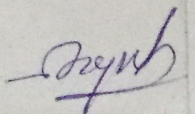
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Hộ kinh doanh Thủy Tâm Mộc

Địa chỉ: Đội 9 Ninh Vũ, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0845627777

**II. Mẫu nhãn sản phẩm:** (đính kèm nội dung mẫu nhãn sản phẩm)

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**





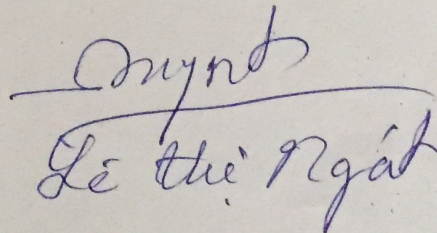
Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn thực phẩm.
  - Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn Thực Phẩm.
  - Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm.
  - Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa.
  - Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-BYT ngày 15 tháng 06 năm 2015 của Bộ Y tế về hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm.
  - QCVN 8-1:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm”.
  - QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”.
  - QCVN 8-3: 2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.
  - Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về an toàn thực phẩm..
- Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hung Yên, ngày 28 tháng 8 năm 2019

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

(Ký tên, đóng dấu)

  
Lê Thị Nguyệt



NỘI DUNG DỰ THẢO MẪU NHÃN SẢN PHẨM

*Nước Enzyme S7*

- Thành phần: Mật ong, quả chuối, quả sung.

- Ngày sản xuất:

- Hạn sử dụng:

- Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:

+ Sử dụng ngay sau khi mở nắp.

+ Bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh  $5^{\circ}\text{C} - 10^{\circ}\text{C}$

- Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Thủy Tâm Mộc

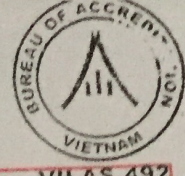
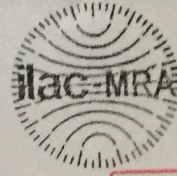
Địa chỉ: Đội 9 Ninh Vũ, xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0845627777

- Thể tích:

*ayth*





VILAS 492  
**BẢN SAO**

## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 313 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Nước Enzyme S7

Mã số/Code: 0819313

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đựng trong chai thủy tinh kín, bảo quản lạnh.

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Hộ kinh doanh Thủy Tâm Mộc

Địa chỉ/ Add: Xã Bình Kiềm, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 15/08/2019

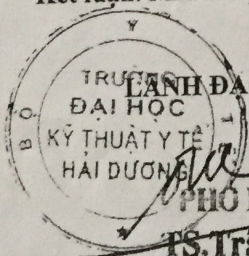
Thời gian kiểm nghiệm/ Testting time: Từ 15/08/2019 đến ngày 22/08/2019

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu(Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Tổng số vsv hiếu khí *	CFU/g	TCVN 4884:2015	82
2	Định lượng nấm men - nấm mốc *	CFU/g	TCVN 8275-1:2010	KPH
3	E.coli dương tính $\beta$ -glucuronidaza*	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH
4	Tổng số Coliform (CFU)*	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH
5	Định lượng Staphylococcus aureus*	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH
6	Định lượng Bacillus cereus *	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH
7	Định lượng Clostridium perfringens	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH
8	Hàm lượng đường tổng số	%	TCVN 4594 : 1988	0,9
9	Năng lượng tổng số	kcal/100	HPP/46	5,0
10	Xác định hàm lượng natribenzoat(*)	mg/kg	TCVN 8122:2009	KPH
11	Chì	mg/kg	AOAC/AAS	KPH
12	Cadimi	mg/kg	AOAC/AAS	KPH

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)

Kết luận: Mẫu sản phẩm trên có các chỉ tiêu vi sinh vật đạt tiêu chuẩn theo QĐ 46/2007/QĐ - BYT



LÃNH ĐẠO TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TS. Trần Quang Cảnh



Hải Dương, ngày 22 tháng 08 năm 2019

Labo XNATVSTP

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

NGUYỄN THỊ LIÊN

- Các kết quả kiểm nghiệm ghi trên phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
- Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
- Chỉ tiêu đánh dấu (\*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
- Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.



**BẢN SAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**  
**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÀI CHÂU**  
**CHỨNG NHẬN**

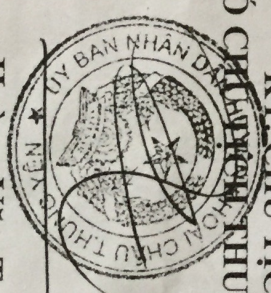
**Tên cơ sở:** HỘ KINH DOANH THỦY TÂM MỘC  
**Loại hình kinh doanh:** Sản xuất và kinh doanh các loại nước giải khát, nước ngọt, nước hoa quả không gas  
**Địa chỉ kinh doanh:** xã Bình Kiều, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.  
**Điện thoại:** 0845.627.777

**ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH ĐỂ:**  
**SAO ĐĂNG VỚI BẢN GỠ NH**  
**22-08-2019**  
Số: 1829 / Quyển số: 01

*Khoái Châu, ngày... 14 tháng... 8... năm 2019*  
**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH NHƯỜNG TRỰC**

Số: 10/2019/CNDDK - CT  
(Có hiệu lực đến ngày 13/1/2022)



**Hoàng Văn Tựu**

*www*



**BẢN SAO**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ  
HỘ KINH DOANH**

Số: 05F8006797

Đăng ký lần đầu, ngày 04 tháng 7 năm 2019

1. Tên hộ kinh doanh:

**HỘ KINH DOANH THỦY TÂM MỘC**

2. Địa điểm kinh doanh:

Đội 9 Ninh Vũ – Bình Kiều – Khoái Châu – Hưng Yên

Điện thoại: 0845627777

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành nghề kinh doanh:

**Sản xuất và kinh doanh các loại nước giải khát, nước ngọt, nước hoa quả không gas**

4. Vốn kinh doanh: 100.000.000 đồng

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về đại diện hộ kinh doanh:

Họ và tên: **LÊ THỊ NGÁT**

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 1950

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 145853935

Ngày cấp: 18/7/2013 Nơi cấp: Công an Hưng Yên

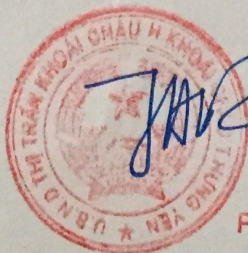
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Bình Kiều – Khoái Châu – Hưng Yên

Chỗ ở hiện tại:

Bình Kiều – Khoái Châu – Hưng Yên

CHỨNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH  
UBND THỊ TRẤN KHOÁI CHÂU  
14 -08- 2019  
Số 89/11...Quyển...02...TP/SCT/SGT



Trần Thị Thanh Hằng

PHÓ CHỦ TỊCH  
HOÀNG VĂN TUÂN